

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

Số: 14/2014/NQ-HĐND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Cần Thơ, ngày 05 tháng 12 năm 2014

NGHỊ QUYẾT

**Về mức chi nhuận bút, bồi dưỡng trong các hoạt động văn hóa,
thông tin và nghệ thuật**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ
KHÓA VIII, KỲ HỌP THỨ MƯỜI BỐN**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 16 tháng 12 năm 2002;

Căn cứ Nghị định số 60/2003/NĐ-CP ngày 06 tháng 6 năm 2003 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước;

Sau khi xem xét Tờ trình số 80/TTr-UBND ngày 12 tháng 11 năm 2014 của Ủy ban nhân dân thành phố về mức chi nhuận bút, bồi dưỡng trong các hoạt động văn hóa, thông tin và nghệ thuật; Báo cáo thẩm tra số 619/BC-HĐND-VHXXH ngày 25 tháng 11 năm 2014 của Ban văn hóa - xã hội; ý kiến của đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1.

Quy định mức chi nhuận bút, bồi dưỡng trong các hoạt động văn hóa, thông tin và nghệ thuật (kèm theo Phụ lục).

Kinh phí chi nhuận bút, bồi dưỡng trong các hoạt động văn hóa, thông tin và nghệ thuật được cân đối chi từ nguồn kinh phí sự nghiệp văn hóa được giao hàng năm, nguồn thu sự nghiệp của đơn vị và nguồn vận động tài trợ.

Điều 2.

Giao Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức thực hiện Nghị quyết này theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được pháp luật quy định.

Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Điều 3.

1. Nghị quyết này thay thế:

- Phụ lục 2: Chế độ chi nhuận bút, bồi dưỡng trong các hoạt động văn hóa, thông tin và nghệ thuật (ban hành kèm theo Nghị quyết số 11/2011/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2011 của Hội đồng nhân

dân thành phố Cần Thơ về chế độ chi nhuận bút, bồi dưỡng trong các hoạt động văn hóa thông tin và nghệ thuật; chế độ bồi dưỡng trong hoạt động sự nghiệp thể dục thể thao);

- Phụ lục III: Điều chỉnh, bổ sung Phụ lục 2 ban hành kèm theo Nghị quyết số 11/2011/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ về chế độ chi nhuận bút, bồi dưỡng trong các hoạt động văn hóa thông tin và nghệ thuật (ban hành kèm theo Nghị quyết số 15/2012/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2012 của Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ về quy định chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với vận động viên, huấn luyện viên thể thao; mức chi tổ chức các giải thể thao và điều chỉnh, bổ sung Nghị quyết số 11/2011/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2011).

2. Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ khóa VIII, kỳ họp thứ mười bốn thông qua ngày 05 tháng 12 năm 2014; có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2015 và được phổ biến trên các phương tiện thông tin đại chúng theo quy định pháp luật./.

CHỦ TỊCH

(đã ký)

Phạm Văn Hiếu

PHỤ LỤC

VỀ MỨC CHI NHUẬN BÚT, BỒI DƯỠNG TRONG CÁC HOẠT ĐỘNG VĂN HÓA, THÔNG TIN VÀ
NGHỆ THUẬT
(Kèm theo Nghị quyết số 14/2014/NQ-HĐND ngày 05 tháng 12 năm 2014 của Hội đồng nhân dân thành
phố Cần Thơ)

STT	Loại hình	Đơn vị	Mức chi (ĐVT: 1.000đ)	Ghi chú
A	CẤP THÀNH PHỐ			
I	SÁNG TÁC			
1	Kịch bản lễ hội cấp khu vực, thành phố	Chương trình	8.500 - 17.000 và 17.000 - 26.000	Tùy theo quy mô, thời lượng chương trình sẽ định mức thù lao cụ thể từng kịch bản theo khung giá. Đối với các tác giả ngoài địa phương sẽ trả thù lao theo nguyên tắc thỏa thuận.
2	Kịch bản tuyên truyền cổ động	Vở	- Cán bộ, nhân viên: 2.200 - 2.800; - Cộng tác viên: 3.000 - 3.500.	Từ 30 phút đến 45 phút
3	Tiểu phẩm sân khấu	Vở	600 - 950	Từ 7 phút đến 15 phút
4	Chập cải lương, kịch ngắn	Vở	2.200 - 2.800	Từ 25 phút đến 45 phút
5	Ca khúc	Bài	350 - 600	
6	Bài ca cổ, bản văn	Bài	350 - 600	
7	Sáng tác nhạc trong kịch	Vở	600 - 950	Cho các kịch bản thông tin cổ động và kịch ngắn trong đó có 1 ca khúc trong chủ đề
8	Biên tập nhạc trong kịch	Vở	300 - 400	Chọn nhạc từ nguồn có sẵn trong băng đĩa
9	Múa đơn, đôi, ba - có tình tiết (solo, Duo, Trio)	Tiết mục	650 - 1.000	Từ 7 phút đến 10 phút
10	Múa tập thể - có tình tiết	Tiết mục	650 - 1.000	Từ 7 phút đến 10 phút
11	Múa tập thể - sinh hoạt, minh họa	Tiết mục	700 - 1.100	Từ 7 phút đến 10 phút
12	Sáng tác nhạc các tiết mục múa	Tiết mục	450 - 750	Cả hòa âm phối khí - thành phẩm
13	Thiết kế, biên tập chương trình ca múa nhạc (tạp kỹ)	Chương trình	800 - 1.500	Từ 60 phút đến 90 phút
14	Hòa âm, phối khí ca khúc	Bài		

	- SEQ		250 - 400	
	- Tổng phổ (4 nhạc cụ trở lên)		600 - 850	
15	Phác thảo tranh cổ động	Bức	350 - 600	Tùy theo khổ đứng 2m x 3m hay khổ nằm 4m x 12m mà chi trả theo khung giá.
16	Sáng tác makét sân khấu lễ hội	Chương trình	350 - 600	
17	Đề cương triển lãm ảnh chuyên đề	Cuộc	350 - 600	
18	Đề cương tờ gấp, bưu ảnh	Tờ	300 - 350	
19	Makét tờ gấp, bưu ảnh	Tờ	350 - 400	
II ĐẠO DIỄN, DÀN DỰNG, CHỈ ĐẠO NGHỆ THUẬT				
1	Tổng đạo diễn kịch bản lễ hội		8.500 - 17.000	Tùy theo quy mô, thời lượng chương trình sẽ định mức thù lao cụ thể từng kịch bản theo khung giá. Đối với tác giả ngoài địa phương sẽ trả thù lao theo nguyên tắc thỏa thuận.
2	Phó Tổng đạo diễn kịch bản lễ hội	Chương trình	Hưởng từ 40% - 50% của Tổng đạo diễn	
3	Đạo diễn, dàn dựng tiểu phẩm	Vở	500 - 600	
4	Đạo diễn, dàn dựng kịch bản tuyên truyền cổ động, chấp cải lương, kịch bản	Vở	1.500 - 2.100	Từ 30 phút đến 45 phút
5	Đạo diễn chương trình ca múa nhạc	Chương trình	1.500 - 2.100	Chỉ chi cho chương trình dự thi và lễ hội
6	Dàn dựng tiết mục ca (đơn ca, song ca, tốp ca)	Tiết mục	200 - 300	Chỉ chi cho chương trình dự thi và lễ hội
7	Đạo diễn chương trình hoạt cảnh	Tiết mục	600 - 950	
8	Chỉ đạo nghệ thuật, chịu trách nhiệm chương trình, chỉ huy tổ chức biểu diễn	Chương trình/người	800 - 1.200	Riêng chương trình lễ hội hưởng từ 15% - 20% của Tổng đạo diễn
III BỒI DƯỠNG, BIỂU DIỄN VÀ BÁO CÁO CHƯƠNG TRÌNH				
1	Diễn viên (ca múa, kịch)			
	- Nghệ sĩ nhân dân	Buổi/người	1.000	
	- Nghệ sĩ ưu tú	Buổi/người	800	

	- Nghệ sĩ, diễn viên đã đạt huy chương vàng tại các kỳ hội thi, hội diễn	Buổi/người	600	
	- Nghệ sĩ, diễn viên đạt huy chương bạc tại các kỳ hội thi, hội diễn	Buổi/người	400	
	- Diễn viên khác	Buổi/người	100 - 120	Tùy theo tính chất công việc sẽ chi trả theo khung giá
2	Nhạc công, kỹ thuật âm thanh, ánh sáng	Buổi/người	200 - 300	
3	Hậu đài, bảo vệ, vệ sinh	Buổi/người	80 - 100	
4	Dẫn chương trình và giới thiệu tiết mục (kể cả biên tập lời dẫn)	Buổi/người	250 - 350	Chỉ áp dụng đối với các chương trình công diễn, liên hoan hội thi, hội diễn; đối với các chương trình hoạt động thường xuyên của đơn vị mức thù lao bằng với diễn viên khác.
5	Tổng đài	Buổi/người	250 - 350	
IV	TẬP DƯỢT			Chương trình bình thường và dự thi cấp thành phố, quận, huyện không quá 20 ngày; Chương trình lễ hội và dự thi cấp Trung ương, khu vực không quá 25 ngày.
1	Diễn viên (ca, múa, kịch)	Buổi/người	- Cán bộ, nhân viên: 50 - 60; - Cộng tác viên: 60 - 70.	
2	Nhạc công, kỹ thuật âm thanh, ánh sáng	Buổi/người	- Cán bộ, nhân viên: 60 - 70; - Cộng tác viên: 70 - 80.	
3	Hậu đài, bảo vệ, vệ sinh	Ngày/người	50 - 60	
V	BAN TỔ CHỨC, BAN GIÁM KHẢO LIÊN HOAN HỘI THI, HỘI DIỄN			- Trưởng Ban cộng thêm: 10%; - Phó Trưởng ban cộng thêm 5%.
1	Ban Tổ chức	Ngày/người	100 - 120	Tùy theo tính chất công việc sẽ chi trả theo khung giá.
2	Ban Giám khảo	Buổi/người	200 - 300	
3	Thư ký	Buổi/người	80 - 100	
VI	CƠ ĐỘNG TRỰC QUAN			

1	Kẻ vẽ pano nước sơn	m ²	Căn cứ giá từng thời điểm và cự ly vận chuyển để đề xuất giá theo thực tế	
2	Bảng rôn dán decal chất liệu bằng vải	Cái	Căn cứ giá từng thời điểm và cự ly vận chuyển để đề xuất giá theo thực tế	
3	Bảng rôn in lụa	Cái	Căn cứ giá từng thời điểm và cự ly vận chuyển để đề xuất giá theo thực tế	
4	Chuyên chở, lắp đặt, tháo dỡ pano		Theo hợp đồng cụ thể từng chuyến	
5	Công treo, tháo dỡ bảng rôn	Bảng rôn	Theo hợp đồng cụ thể từng chuyến	
VII	NHUẬN BÚT TIN ẢNH, TẬP SAN, KỸ YẾU, BẢN TIN, TÀI LIỆU HƯỚNG DẪN NGHIỆP VỤ DO NGÀNH VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH THÀNH PHỐ CẦN THƠ PHÁT HÀNH			
1	Biên tập tin ảnh	Tờ	200 - 250	
2	Biên tập tập san, tài liệu, kỹ yếu	Tập	400 - 850	
3	Chịu trách nhiệm xuất bản	Tập	400 - 850	
4	Họa sĩ: đồ họa, maket tập san	Tập	350 - 400	
5	Morate (dò sửa tin ảnh)	Tờ	100	
6	Morate (dò sửa tập san, tài liệu, kỹ yếu)	Tập	350	
7	Bài viết cổ động	Bài	250 - 300	
8	Bài viết từ 500 - 800 chữ	Bài	250 - 300	
9	Bài viết từ 800 chữ trở lên	Bài	300 - 400	
10	Tin vắn	Bài	100 - 150	
11	Thơ	Bài	100 - 150	
12	Câu đối, tranh biếm họa	Tranh, câu	100 - 150	
13	Ảnh sử dụng làm trang bìa	Ảnh	300	
14	Ảnh thời sự + chú thích	Ảnh	50 - 100	
15	Ảnh nghệ thuật	Ảnh	150	
16	Makét tin ảnh	Tờ	200	
17	Trình bày trang bìa tập san, tài liệu	Bìa	400	
18	Đề cương tin ảnh	Tờ	120 - 150	
19	Đề cương tập san: dưới 50 trang	Tập	200 - 250	

20	Đề cương tập san trên 50 trang	Tập	250 - 300	
21	Biên tập ảnh triển lãm: 30 ảnh trở lên	Cuộc	200 - 300	
22	Cắt dán pano khẩu hiệu	m ²	Căn cứ giá từng thời điểm và cự ly vận chuyển để đề xuất giá theo thực tế.	
B	CẤP QUẬN, HUYỆN	- Mức chi bằng 70% mức chi của cấp Thành phố đối với các loại hình. Riêng về cổ động trực quan chi bằng mức chi cấp Thành phố. - Khi tham dự liên hoan, hội thi, hội diễn cấp thành phố trở lên được chi theo mức chi cấp thành phố (Riêng đối với thời gian tập dượt trước khi biểu diễn chi theo mức chi cấp quận, huyện).		
C	CẤP XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN	- Mức chi bằng 50% mức chi của cấp Thành phố đối với các loại hình. Riêng về cổ động trực quan chi bằng mức chi cấp Thành phố. - Khi tham dự liên hoan, hội thi, hội diễn cấp quận, huyện trở lên được chi theo mức chi cấp quận, huyện (Riêng đối với thời gian tập dượt trước khi biểu diễn chi theo mức chi cấp xã, phường, thị trấn).		
D	HOẠT ĐỘNG VĂN HÓA NGHỆ THUẬT CHUYÊN NGHIỆP	Các đoàn nghệ thuật chuyên nghiệp của thành phố hoạt động có doanh thu được thực hiện theo quy định tại Nghị định số 61/2002/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2002 của Chính phủ về chế độ nhuận bút.		